

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/DS-ST  
Ngày 15-9-2020  
“Về việc tranh chấp hợp đồng tín  
dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Bùi Thanh Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Tấn Nửa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST- DS ngày 10 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (viết tắt Ngân hàng).

Trụ sở: Tòa nhà Capitol Tower số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàng kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T – sinh năm 1988, chuyên viên khách hàng cá nhân (Quyết định ủy quyền số 221/2020/QĐ-LienVietPostBank.CNCM Ngày 12/6/2020). (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 2, thị t, huyện C, tỉnh C ..

**- Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 8, thị t, huyện N, tỉnh C ..

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt trình bày yêu cầu:*

Căn cứ Hợp đồng tín dụng đã ký kết số HDTD9322017304 và khế ước nhận nợ số 9322017304/01 giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phòng giao dịch Cái Nước và bà Nguyễn Thị G, theo đó bà G đã vay vốn tại Ngân hàng với số tiền vốn vay là 70.000.000 đồng; mục đích vay: Tiêu dùng; thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày bên vay bắt đầu nhận tiền vay; lãi suất tiền vay: 11,5%; lãi phạt quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn; trả nợ gốc cố định hàng tháng; trả nợ lãi cùng kỳ với gốc; vay theo hình thức tiêu dùng không tài sản bảo đảm.

\* Đối với bà Nguyễn Thị G đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà G không tham gia phiên họp và phiên hòa giải, bà G cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

*\* Tại phiên tòa:*

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Trần Thanh T bảo lưu yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị G có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền nợ gốc là 38.491.000 đồng, tổng số tiền lãi tính đến ngày 15/9/2020 là 3.518.216 đồng và lãi suất phát sinh đến khi tất toán hợp đồng.

- Bà Nguyễn Thị G vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, buộc bà Nguyễn Thị G thanh toán tổng số tiền vay là 42.009.216 đồng và lãi suất phát sinh đến khi thanh toán xong nợ vay; bà G phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn – bà Nguyễn Thị G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ xét xử lần 2 nhưng bà vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Thị G.

[2] Xác định quan hệ tranh chấp và áp dụng pháp luật trong vụ án: Bà Nguyễn Thị G, cư trú tại khóm 8 – thị trấn Rạch Gốc – huyện Ngọc Hiển có ký kết hợp đồng tín dụng vay tiền với Phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên

Việt huyện Cái Nước, được thể hiện tại hợp đồng tín dụng số HDTD9322017304 và khế ước nhận nợ số 9322017304/01, vay tiền không thế chấp tài sản. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng bảo lưu yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị G thực hiện hợp đồng tín dụng số HDTD9322017304. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại Hợp đồng tín dụng số HDTD9322017304 và khế ước nhận nợ số 9322017304/01 bà Nguyễn Thị G đã ký kết với Ngân hàng để vay với số tiền là 70.000.000 đồng, hạn trả nợ cuối cùng là 27/10/2022; về khoản lãi: Căn cứ hợp đồng tín dụng và khế ước hai bên đã ký kết, lãi suất trong hạn là 11,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, từ khi ký kết hợp đồng bà G đã thanh toán nợ gốc và đóng lãi không đầy đủ, bà đã vi phạm nghĩa vụ được quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, bà Nguyễn Thị G phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ là 38.491.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 15/9/2020 với số tiền là 3.518.216 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc bà Nguyễn Thị G phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ là 38.491.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 15/9/2020 là 3.518.216 đồng.

Từ ngày 16/9/2020 bà G còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn nợ nêu trên, theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng số HDTD9322017304 đến khi thanh toán dứt nợ vay.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm = 42.009.216 đồng x 5% = 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm ngàn đồng, tính tròn số).

- Phần Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.013.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006223 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, nay được nhận lại toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

\* Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đối với bà Nguyễn Thị G.

Buộc bà Nguyễn Thị G có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền gốc còn nợ là 38.491.000 đồng, tổng số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 15/9/2020 là 3.518.216 đồng.

Từ ngày 16/9/2020 bà G còn phải tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền gốc chưa thanh toán nêu trên, theo mức lãi suất được quy định tại số HĐTD9322017304 đến khi thanh toán dứt nợ vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%:

- Bà Nguyễn Thị G phải chịu tiền án phí sơ thẩm với số tiền 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm ngàn đồng, tính tròn số*), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền.

- Phần Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.013.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006223 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, nay được nhận lại toàn bộ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.”*

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Hoàng Tuấn**

